

Số: 493 /KH-GDDT

Quận 5, ngày 16 tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 5 năm học 2018 - 2019

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về chức danh và chế độ, chính sách đối với Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trợ lý thanh niên tại Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện;

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bãi bỏ một phần văn bản Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND;

Căn cứ Hướng dẫn số 1511/HD-SNV ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành Phố về giao biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các hội đặc thù năm 2018 của Thành phố Hồ Chí Minh;

Thông qua Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2018 - 2019 của các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5;

Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2018 - 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5 đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng vị trí, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

II. NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được duyệt.

2. Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh.

3. Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

4. Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

5. Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đợt xét tuyển sẽ

bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển. Hồ sơ và lệ phí đăng ký dự tuyển sẽ không hoàn trả lại sau khi đã đăng ký tham gia dự tuyển.

6. Hội đồng tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và chịu trách nhiệm về việc từ chối tiếp nhận hồ sơ.

III. THỰC TRẠNG TRƯỜNG, LỚP, ĐỘI NGŨ VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Năm học 2018 - 2019, khối sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo Quận 5 có 47 đơn vị, gồm 21 trường mầm non, 16 trường tiểu học, 06 trường trung học cơ sở, Trường Chuyên biệt Tương Lai, Trường Bồi dưỡng giáo dục, Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp và hướng nghiệp, Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

Tình hình đội ngũ giáo viên năm học 2017 - 2018 như sau:

1. Bậc Mầm non: có 21 trường

Tổng số CB-GV-NV: 753

Tổng số lớp: 227

Tổng số học sinh: 7.404

2. Bậc Tiểu học: có 16 trường

Tổng số CB-GV-NV: 839

Tổng số lớp: 451

Tổng số học sinh: 16.284

3. Bậc Trung học cơ sở: có 6 trường

Tổng số CB-GV-NV: 668

Tổng số lớp: 302

Tổng số học sinh: 12.355

Căn cứ quy mô trường lớp, nhu cầu đội ngũ giáo viên của các trường học trên địa bàn quận, trên cơ sở thực trạng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo hiện có và tổng số lượng người đã và sẽ nghỉ hưu, nghỉ việc trong năm học 2018 - 2019, nhu cầu tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 5 năm học 2018 - 2019 gồm 131 giáo viên, cụ thể như sau:

a) Giáo viên mầm non giảng dạy tại các trường mầm non: 43 giáo viên, trong đó:

- Giáo viên mầm non: 39 người;

- Giáo viên dạy trẻ chậm phát triển trí tuệ: 04 người.

b) Giáo viên tiểu học giảng dạy tại các trường tiểu học: 49 giáo viên, trong đó:

- Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn: 28 giáo viên;

- Giáo viên tiểu học dạy môn Tiếng Anh: 09 giáo viên;
- Giáo viên tiểu học dạy môn Thể dục: 02 giáo viên;
- Giáo viên tiểu học dạy môn Âm nhạc: 01 giáo viên;
- Giáo viên tiểu học dạy môn Mỹ thuật: 03 giáo viên;
- Giáo viên tiểu học dạy môn Tin học: 04 giáo viên;
- Giáo viên Tổng phụ trách Đội: 02 giáo viên.

c) Giáo viên THCS giảng dạy tại các trường trung học cơ sở: 39 giáo viên, trong đó:

- Giáo viên dạy môn Ngữ văn: 05 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Lịch sử: 03 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Địa lý: 03 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Toán học: 06 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Vật lý: 02 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Tiếng Anh: 07 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Sinh học: 06 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Kỹ thuật Công nghiệp: 01 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Kỹ thuật Nông nghiệp: 01 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Tin học: 01 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Thể dục: 02 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Mỹ thuật: 01 giáo viên;
- Giáo viên dạy môn Tiếng Hoa: 01 giáo viên.

(Phụ lục 1,2,3)

IV. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển: Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

2. Đối tượng không được đăng ký tham gia dự tuyển:

Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Điều kiện dự tuyển theo vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, cụ thể:

3.1. Người dự tuyển vị trí giáo viên phải đạt trình độ chuẩn theo quy định, cụ thể:

a) Vị trí giáo viên bậc học mầm non:

Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.

Có trình độ Ngoại ngữ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ và Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Có trình độ Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

b) Vị trí giáo viên bậc học tiểu học:

Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học hoặc trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên.

Có trình độ Ngoại ngữ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ và Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

* Đối với Giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ và Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Có trình độ Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

c) Vị trí giáo viên bậc học trung học cơ sở:

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

Có trình độ Ngoại ngữ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ và Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

* Đối với Giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Nội vụ và Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.2 Quy định về chuyển tiếp:

Trình độ Ngoại ngữ: Thực hiện công văn số 6098/BGD-GDTX ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xác định giá trị Chứng chỉ tiếng Anh thực hành A, B, C tương đương với Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc và đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1637/GDĐT-TC ngày 27 tháng 5 năm 2016, quy định cấp độ tương đương như sau:

- Trình độ A: tương đương Bậc 1 (A1) khung châu Âu.
- Trình độ B: tương đương Bậc 2 (A2) khung châu Âu.
- Trình độ C: tương đương Bậc 3 (B1) khung châu Âu.

Trình độ Tin học: Đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C) đang triển khai trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2016 vẫn được tiếp tục thực hiện, cấp chứng chỉ cho đến khi kết thúc. Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng:

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển: Căn cứ trên hồ sơ dự tuyển, kết quả điểm học tập, điểm tốt nghiệp và kết quả sát hạch (phỏng vấn trực tiếp và làm bài kiểm tra kiến thức).

Dự kiến lệ phí xét tuyển: 400.000 đồng/ứng viên (Căn cứ theo quy định hiện hành tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí tuyển và phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

2. Nội dung tuyển dụng:

2.1 Tiêu chí xét tuyển, gồm 2 phần:

Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

Kiểm tra, sát hạch thông qua hình thức phỏng vấn trực tiếp và làm bài kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành của người dự tuyển.

2.2 Nội dung phỏng vấn, kiểm tra:

Hiểu biết về quy định pháp lý liên quan đến vị trí dự tuyển.

Kiến thức chuyên môn theo chuyên ngành đã học, xử lý tình huống.

Tâm lý giao tiếp; mục đích dự tuyển; ứng xử sự phạm.

Phỏng vấn kiến thức chung:

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12.
- Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 25/11/2009.
- Quy định về đạo đức nhà giáo (theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Điều lệ trường Mầm non (theo văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Điều lệ trường tiểu học (theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Đánh giá xếp loại học sinh tiểu học (theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học (theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS (theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Một số nội dung về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.
- Các văn bản pháp luật liên quan đến Giáo dục và Đào tạo.

Phỏng vấn kiến thức chuyên môn:

- Kiến thức chuyên môn.
- Phương pháp dạy học.
- Giải quyết một vấn đề chuyên môn cụ thể.
- Khả năng trình bày bảng.

3. Cách tính điểm các tiêu chí xét tuyển:

Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

Điểm tốt nghiệp được xác định bằng điểm trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

Điểm phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành, được tính theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo được quy định tại điểm 2.2 mục này.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

4. Cách xác định người trúng tuyển:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn hoặc thực hành, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm sát hạch (phỏng vấn hoặc điểm thực hành) cao hơn là người trúng tuyển.

Nếu tổng số điểm học tập, tốt nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ và điểm sát hạch bằng nhau trong trường hợp xét tuyển thì ưu tiên theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP.

Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP thì Hội đồng tuyển dụng thống nhất quyết định người trúng tuyển.

Không thực hiện việc bảo lưu kết quả cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC:

Việc thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức do cấp có thẩm quyền thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

VII. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

Ứng viên thực hiện 03 bộ hồ sơ (02 bộ nộp tại nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia dự tuyển, 01 bộ nộp tại đơn vị được phân công công tác sau khi có kết quả công nhận trúng tuyển). Tất cả các loại hồ sơ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc đối chiếu bản chính được thể hiện trên khổ giấy loại A4 để tránh thất lạc và sắp xếp theo thứ tự quy định. Hồ sơ của người dự tuyển gồm có:

1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu).

2. Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ (Tin học, Ngoại ngữ, ...), kết quả học tập toàn khóa (gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp) theo yêu cầu của vị trí dự

tuyển được chứng thực hoặc đối chiếu bản chính theo quy định. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và đã được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng.

4. Bản sao chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu thường trú, giấy đăng ký kết hôn (nếu có).

5. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe (theo mẫu).

6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực hoặc đối chiếu bản chính theo đúng quy định.

Đối với ứng viên là viên chức có quá trình công tác trước khi tham gia dự tuyển đúng với chức danh và văn bằng chuyên môn đăng ký dự tuyển, có tham gia đóng BHXH đủ 12 tháng (được cộng dồn), đồng thời chưa lãnh trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần, bổ sung thêm các thành phần hồ sơ sau:

1. Quyết định nghỉ việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc.
2. Quyết định tuyển dụng, điều động, nâng lương hoặc hợp đồng làm việc tại các đơn vị tham gia công tác trước khi tuyển dụng;
3. Sổ Bảo hiểm xã hội, tờ rời in rõ quá trình đóng BHXH có xác nhận của Bảo hiểm xã hội (phải thể hiện được quá trình công tác theo đúng Quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc đính kèm);
4. Giấy công nhận thành tích Chiến sĩ thi đua hoặc giáo viên giỏi cấp quận, huyện trở lên.

Những ứng viên đã có quá trình công tác đúng với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển, có tham gia đóng BHXH đủ thời gian quy định nếu trúng tuyển sẽ được xem xét bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp tương ứng với quá trình công tác (miễn thực hiện chế độ tập sự) theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

VIII. QUY TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thời gian đăng báo Sài Gòn Giải phóng 3 kỳ liên tiếp và đăng tải trên trang web của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 : <http://www.pgdquan5.hcm.edu.vn> bắt đầu từ ngày 19/7/2018 đến hết ngày 21/7/2018.

2. Người dự tuyển mang theo chứng minh nhân dân khi đến đăng ký dự tuyển và đóng lệ phí 400.000 đồng/người theo Thông tư 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức) tại Ủy ban nhân dân Quận 5 - Phòng Giáo dục và Đào tạo (số 203 An Dương

Vương Phường 8 Quận 5), liên hệ bộ phận Văn phòng trong giờ hành chính bắt đầu từ ngày **19/7/2018** đến hết ngày **15/8/2018**.

3. Người dự tuyển điền thông tin và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên phiếu thông tin ứng viên dự tuyển do Phòng Giáo dục và Đào tạo cung cấp. Sau đó, người dự tuyển nộp phiếu thông tin và 01 bộ hồ sơ theo quy định (**Kèm theo bản chính để đối chiếu**) tại Văn phòng - Phòng Giáo dục và Đào tạo đến hết ngày **15/8/2018**.

4. Thông báo danh sách người ứng viên đủ điều kiện dự tuyển vào ngày **16/8/2018** trên trang web của Phòng Giáo dục và xem thông báo tại Phòng Giáo dục và Đào tạo (số 203 An Dương Vương Phường 8 Quận 5) hoặc liên hệ bộ phận Văn phòng trong giờ hành chính.

5. Thời gian tổ chức phỏng vấn và thực hành dự kiến ngày **17/8/2018** và ngày **18/8/2018**.

6. Địa điểm tổ chức phỏng vấn và thực hành: **Trường Bồi dưỡng Giáo dục Quận 5**, Địa chỉ: 02A Trần Hòa Phường 10 Quận 5.

7. Thời gian công bố kết quả: Dự kiến ngày **22/8/2018**.

8. Thời gian cấp giấy giới thiệu nhận nhiệm sở: Dự kiến ngày **24/8/2018**.

9. Thời gian nhận nhiệm sở: Dự kiến ngày **27/8/2018**.

*** Lưu ý:**

- Yêu cầu ứng viên đăng ký dự tuyển phải thường xuyên theo dõi để biết thông tin về tuyển dụng tại địa chỉ trang web của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5: **<http://www.pgdquan5.hcm.edu.vn>**

- Ứng viên đã trúng tuyển phải đi trình diện nhận nhiệm sở nếu không trình diện sẽ không được dự tuyển ở các đợt tuyển dụng sau.

- Ứng viên trúng tuyển, nhận nhiệm sở được xem xét xếp lương tương ứng với hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định tại:

+ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 đối với giáo viên mầm non;

+ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 đối với giáo viên tiểu học;

+ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 đối với giáo viên trung học cơ sở;

Kế hoạch ban hành sau khi được phê duyệt, các thông báo và hướng dẫn được công khai tại Phòng Giáo dục và Đào tạo, Báo Sài Gòn Giải Phóng và website: **<http://www.pgdquan5.hcm.edu.vn>**

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân Quận 5 ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức.

Thành phần Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP.

Nhiệm vụ của Hội đồng thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP.

Niêm yết công khai thông báo tuyển dụng tại đơn vị mình sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận phê duyệt Kế hoạch.

Thực hiện nhiệm vụ tuyển dụng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.

Thủ trưởng đơn vị sử dụng viên chức chịu trách nhiệm xác minh văn bằng, chứng chỉ của người trúng tuyển viên chức trước khi ký hợp đồng làm việc.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị Sự nghiệp Giáo dục công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 5 năm học 2018 - 2019 đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. UBND/Q5;
- Phòng Nội vụ/Q5;
- Các trường MN, TH, THCS/Q5;
- Lưu: VT. PGDDT (1b). C.

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thanh Hải



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 493/KH-GDDT ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5)

STT	Đơn vị	Số lớp	Nhà trẻ	Mẫu giáo	Tổng số nhân sự đơn vị		Ghi chú
					Số Giáo viên hiện có tính đến 01/6/2018	Nhu cầu tuyển dụng Giáo viên NH 2018 - 2019	
Mầm non		140	24	101	254	43	
1	Trường Mầm non 1	13	2	11	25	3	
2	Trường Mầm non 2A	6	1	5	11	3	
3	Trường Mầm non 2B	7	0	7	15	1	
4	Trường Mầm non 4	4	1	3	4	2	
5	Trường Mầm non 5A	12	3	9	23	2	
6	Trường Mầm non 5B	5	1	4	11	1	
7	Trường Mầm non 6	6	2	4	8	5	
8	Trường Mầm non 9	14	3	11	25	6	
9	Trường Mầm non 10	12	1	11	26	5	
10	Trường Mầm non 12	11	5	6	21	2	
11	Trường Mầm non 14A	7	1	6	13	3	
12	Trường Mầm non Hòa Mi 3	17	2	15	37	1	
13	Trường Mầm non Sơn Ca	11	2	9	20	5	
14	Trường Chuyên biệt Tương Lai	15	0	0	15	4	Giáo viên dạy trẻ chậm phát triển trí tuệ

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 5



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 493/KH-GDDT ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5)

STT	Đơn vị	Số lớp	Số Giáo viên hiện có	Tổng số tuyển dụng Giáo viên	Nhu cầu tuyển dụng Giáo viên						
					Giáo viên dạy nhiều môn	Giáo viên TDTT	Giáo viên âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên dạy Tin học	GV TPT Đội
Tiểu học		411	538	49	28	2	1	3	9	4	2
1	Chính Nghĩa	49	59	7	5			1		1	
2	Huỳnh Kiến Hoa	22	28	3	2				1		
3	Huỳnh Mẫn Đạt	19	26	3	1				1		1
4	Hàm Tử	24	31	4	4						
5	Hùng Vương	22	28	4	2			1	1		
6	Lý Cảnh Hôn	18	21	5	3				1	1	
7	Chương Dương	20	29	1					1		
8	Lê Đình Chinh	29	39	3	2			1			
9	Lê Văn Tám	15	19	2					1		1
10	Minh Đạo	53	65	4	4						
11	Trần Bình Trọng	30	41	4	3					1	
12	Nguyễn Đức Cảnh	30	39	3	2				1		
13	Bầu Sen	31	45	3		1	1			1	
14	Phạm Hồng Thái	25	37	1					1		
15	Trần Quốc Toàn	24	31	2		1			1		

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 5



PHỤ LỤC 3

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 493/KH-GDDT ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5)

STT	Đơn vị	Số lớp	Số Giáo viên hiện có	Tổng số nhu cầu tuyển dụng Giáo viên	Nhu cầu tuyển dụng Giáo viên												
					Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Toán học	Vật lý	Tiếng Anh	Sinh học	Kỹ thuật công nghiệp	Kỹ thuật nông nghiệp	Tin học	Thể dục	Mỹ thuật	Tăng cường Tiếng Hoa
	Trung học cơ sở	311	571	39	5	3	3	6	2	7	6	1	1	1	2	1	1
1	Lý Phong	35	65	6	1		2			2	1						
2	Trần Bội Cơ	63	118	11	2	1		1		1	2	1	1			1	1
3	Mạch Kiểm Hùng	34	55	5				2		2					1		
4	Hồng Bàng	81	157	4	1			1	1	1							
5	Kim Đồng	50	91	8	1	1		1	1	1	2				1		
6	Ba Đình	48	85	5		1	1	1			1			1			